



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MÁY ĐIỀU HÒA

KHÔNG KHÍ



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này trước khi vận hành thiết bị và cất giữ ở vị trí thuận tiện để tham khảo vào bất kỳ lúc nào.

TIẾNG VIỆT

MỤC LỤC

Hướng dẫn này có thể có các hình ảnh hoặc nội dung khác với kiểu máy mà bạn đã mua.

Hướng dẫn sử dụng này có thể được thay đổi bởi nhà sản xuất.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

ĐỌC TOÀN BỘ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG 4

Thông điệp về an toàn.....4

Lưu ý đối với Môi chất làm lạnh Dễ cháy.....5

HƯỚNG DẪN CẢNH BÁO..... 5

An toàn về kỹ thuật.....5

Lắp đặt.....6

Vận hành8

Bộ điều khiển từ xa không dây.....9

Bảo trì9

Môi chất làm lạnh.....10

HƯỚNG DẪN THẬN TRỌNG..... 11

Lắp đặt.....11

Vận hành12

Bảo trì13

VẬN HÀNH

Trước khi sử dụng..... 14

Lưu ý khi vận hành.....14

Đề xuất giúp tiết kiệm năng lượng14

Tổng quan về sản phẩm 15

Dàn lạnh thổi tròn.....15

Màn hình hiển thị.....16

Chức năng Tự động khởi động lại.....16

Sử dụng thiết bị với điều khiển từ xa.....17

CHỨC NĂNG THÔNG MINH

Ứng dụng LG ThinQ..... 18

Các tính năng của ứng dụng LG ThinQ18

Trước khi sử dụng ứng dụng LG ThinQ.....18

Cài đặt ứng dụng LG ThinQ19

Thông tin của thông báo phần mềm nguồn mở.....19

Thông số kỹ thuật của thiết bị vô tuyến19

BẢO TRÌ

Vệ sinh	20
Khoảng thời gian làm sạch	20
Vệ sinh tấm lọc khí	21
Vệ sinh cảm biến bụi mịn PM1.0	24
Mẹo bảo trì	24
Trước khi không sử dụng trong một thời gian dài	24
Sau khi không sử dụng trong một thời gian dài	25

XỬ LÝ SỰ CỐ

Trước khi gọi trung tâm dịch vụ	26
Vận hành	26
Hiệu suất	29
Wi-Fi	30
khi gọi cho trung tâm dịch vụ.....	30
Những trường hợp cần gọi bộ phận dịch vụ	30

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

ĐỌC TOÀN BỘ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

Các hướng dẫn an toàn sau đây nhằm mục đích ngăn chặn các rủi ro hoặc hư hỏng không thể lường trước từ việc vận hành sản phẩm không an toàn hoặc không đúng cách.

Các hướng dẫn được chia thành hai phần 'CẢNH BÁO' và 'THẬN TRỌNG' như được mô tả bên dưới.

Thông điệp về an toàn



Ký hiệu này được hiển thị để chỉ ra các vấn đề và hoạt động có thể gây rủi ro.

Đọc kỹ phần có ký hiệu này và làm theo hướng dẫn để tránh rủi ro.



CẢNH BÁO

Biểu tượng này cho biết nếu không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây ra thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.



THẬN TRỌNG

Biểu tượng này cho biết nếu không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây ra thương tích nhẹ hoặc hư hỏng sản phẩm.

Lưu ý đối với Môi chất làm lạnh Dễ cháy

Các ký hiệu sau được hiển thị trên các thiết bị.



Ký hiệu này cho biết thiết bị sử dụng môi chất làm lạnh dễ cháy. Nếu chất làm lạnh bị rò rỉ và tiếp xúc với nguồn đánh lửa bên ngoài thì sẽ có nguy cơ cháy.



Ký hiệu này cho biết cần đọc kỹ Hướng dẫn Sử dụng.



Ký hiệu này chỉ ra rằng một nhân viên dịch vụ phải xử lý thiết bị này với tài liệu tham khảo Hướng dẫn Lắp đặt.



Ký hiệu này cho biết thông tin có trong Hướng dẫn Sử dụng hoặc Hướng dẫn Lắp đặt.

HƯỚNG DẪN CẢNH BÁO

⚠ CẢNH BÁO

- Để giảm rủi ro cháy, nổ, tử vong, điện giật, thương tích hoặc bỏng ở người khi sử dụng sản phẩm này, hãy thực hiện theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản, bao gồm các điều sau:

An toàn về kỹ thuật

- Trẻ em từ 8 tuổi trở lên hoặc người có năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần bị suy giảm, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức có thể sử dụng thiết bị này nếu có sự giám sát hoặc hướng dẫn liên quan đến việc sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu các nguy hiểm có liên quan. Trẻ em không được chơi đùa với thiết bị. Trẻ em không được thực hiện việc vệ sinh và bảo trì dành cho người dùng nếu không có sự giám sát.
- Thiết bị này không nhằm dành cho những người (bao gồm trẻ em) có năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần bị suy giảm, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng nếu họ không có sự giám sát hoặc hướng dẫn liên quan đến việc sử dụng thiết bị từ người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ. Trẻ em cần phải được giám sát để đảm bảo rằng các bé không chơi đùa với thiết bị.

- Việc lắp đặt hoặc sửa chữa được thực hiện bởi những người không được ủy quyền có thể gây ra các mối nguy hại cho bạn và những người khác.
- Thông tin trong hướng dẫn là dành cho kỹ thuật viên bảo dưỡng có đủ trình độ chuyên môn, quen thuộc với các quy trình về an toàn và có trang bị các công cụ và dụng cụ kiểm tra thích hợp.
- Không đọc và thực hiện theo tất cả các hướng dẫn trong hướng dẫn này có thể dẫn đến trục trặc thiết bị, hư hỏng tài sản, thương tích cá nhân và/hoặc tử vong.
- Môi chất làm lạnh và khí ga thổi cách điện dùng trong thiết bị đòi hỏi phải có quy trình thải bỏ đặc biệt. Tham khảo ý kiến nhân viên bảo dưỡng hoặc người có đủ trình độ chuyên môn tương đương trước khi thải bỏ các chất này.
- Khi thay thế dây điện, việc thay thế phải được thực hiện bởi nhân viên được ủy quyền và chỉ sử dụng bộ phận thay thế chính hãng.
- Nếu bị hỏng, dây nguồn phải được thay thế bởi nhà sản xuất, các nhân viên bảo dưỡng của họ hoặc người có đủ trình độ chuyên môn tương đương để tránh nguy hiểm.
- Thiết bị phải được lắp đặt phù hợp với tiêu chuẩn mạng điện quốc gia.
- Thiết bị này phải được tiếp đất đúng cách.
- Không cắt hoặc gỡ bỏ chân tiếp đất khỏi phích cắm điện.
- Gắn đầu tiếp đất của bộ đổi điện vào vít bắt nắp của ổ điện gắn tường sẽ không phải là cách tiếp đất thiết bị, trừ khi vít bắt nắp này bằng kim loại, dẫn điện và ổ điện gắn tường được tiếp đất thông qua mạng điện trong nhà.
- Nếu bạn có bất kỳ nghi ngờ gì không biết máy điều hòa không khí có được tiếp đất đúng cách hay không, hãy yêu cầu nhân viên điện đủ trình độ chuyên môn kiểm tra ổ cắm điện gắn tường và hệ thống dây điện.

Lắp đặt

- Liên hệ trung tâm dịch vụ được ủy quyền khi lắp đặt hoặc di dời máy điều hòa không khí.

- Liên hệ với đại lý, người bán, thợ điện có trình độ chuyên môn hoặc trung tâm dịch vụ được ủy quyền để vệ sinh hoặc bảo trì máy điều hòa không khí.
- (Khách hàng) Không được tự lắp đặt, tháo hoặc lắp đặt lại thiết bị. Việc lắp đặt hoặc sửa chữa được thực hiện bởi những người không được ủy quyền có thể gây nguy hiểm cho bạn và những người khác.
- Đối với công tác điện, hãy liên hệ với đại lý, người bán, thợ điện có trình độ chuyên môn hoặc trung tâm dịch vụ được ủy quyền.
- Không tìm cách thực hiện công tác điện hoặc công tác tiếp đất trừ khi bạn được cấp phép thực hiện. Hãy tham khảo ý kiến với đại lý đối với công tác điện và công tác tiếp đất.
- Không lắp đặt sản phẩm trên bề mặt lắp đặt bị lỗi.
- Đảm bảo khu vực lắp đặt không bị xuống cấp theo thời gian.
- Đảm bảo chỉ sử dụng các phụ kiện do LG sản xuất, được thiết kế riêng để sử dụng với thiết bị và được chuyên gia lắp đặt.
- Tuyệt đối không lắp đặt dàn nóng trên bề mặt di chuyển hoặc nơi dàn nóng có thể rơi xuống.
- Không lắp đặt thiết bị trong môi trường dễ cháy nổ.
- Không lắp đặt máy điều hòa không khí ở vị trí có cản trở chất lỏng hoặc khí dễ cháy như xăng, khí pro-pa-nơ hoặc chất pha loãng sơn.
- Lắp tấm pa-nen và nắp bảo vệ hộp điều khiển một cách an toàn.
- Lắp ổ cắm điện và cầu dao tiếp đất chống rò rỉ riêng trước khi sử dụng thiết bị.
- Sử dụng áp-tô-mát và cầu chì tiêu chuẩn, phù hợp với định mức điện của máy điều hòa không khí.
- Không sử dụng ổ cắm nhiều cổng, cáp nguồn kéo dài hoặc bộ chuyển đổi với thiết bị này.
- Các kết nối mạng điện trong nhà/ngoài trời phải được buộc chặt chắc chắn và phải đi dây cáp đúng cách sao cho dây cáp không bị lực kéo từ các đầu cực kết nối. Các kết nối không đúng cách hoặc lỏng lẻo có thể gây ra nhiệt hoặc cháy.
- Không kết nối dây tiếp đất với ống khí ga, cột thu lôi hoặc dây tiếp đất điện thoại.

- Dùng khí ga không cháy (nitơ) để kiểm tra rò rỉ và thổi khí làm sạch ống; dùng khí nén hoặc khí dễ cháy có thể gây ra cháy hoặc nổ.

Vận hành

- Không thay đổi hoặc nối dài dây điện. Các vết trầy xước hoặc lớp cách điện bị xước vỏ trên các dây cáp nguồn có thể gây cháy hoặc điện giật và nên thay thế dây cáp.
- Đảm bảo cáp nguồn không bị bẩn, lỏng hoặc đứt.
- Không được đặt bất kỳ vật gì trên dây cáp nguồn.
- Thận trọng để đảm bảo rằng dây nguồn không bị kéo ra hoặc bị hỏng trong quá trình hoạt động.
- Không bao giờ được chạm, vận hành hoặc sửa chữa máy điều hòa không khí khi tay đang ướt.
- Không đưa tay hoặc các vật khác vào đường nạp hoặc đường thoát khí khi máy điều hòa không khí đang vận hành.
- Đảm bảo không ai, đặc biệt là trẻ em, trèo lên hoặc chạm vào dàn nóng.
- Đảm bảo chỉ dùng các phụ tùng được liệt kê trong danh sách phụ tùng giờ thử sửa đổi thiết bị. Tuyệt đối không chỉnh sửa thiết bị.
- Không chạm vào đường ống môi chất làm lạnh hoặc đường ống nước hoặc bất kỳ bộ phận bên trong nào khi thiết bị đang hoạt động hoặc ngay sau khi hoạt động.
- Không đặt để các chất dễ cháy như xăng, ben-zen hoặc chất pha loãng gần máy điều hòa không khí.
- Không sử dụng máy điều hòa không khí trong một khoảng thời gian dài ở không gian nhỏ mà không có hệ thống thông gió thích hợp.
- Đảm bảo thông gió hoàn toàn khi sử dụng đồng thời máy điều hòa không khí và thiết bị tạo nhiệt ví dụ như bình gia nhiệt.
 - Có khả năng thiếu oxy.
- Không làm nghẽn cửa nạp và thoát khí.
- Ngắt nguồn cấp điện nếu có bất kỳ tiếng động, mùi hoặc khói phát ra từ máy điều hòa không khí.

- Liên hệ trung tâm dịch vụ được ủy quyền nếu máy điều hòa không khí bị ngập trong nước lũ.
- Trong trường hợp rò rỉ khí (như khí Freon, khí propan hoặc khí LP), hãy thông gió đầy đủ trước khi sử dụng lại máy điều hòa không khí.
- Dừng vận hành và đóng cửa sổ khi có bão hoặc bão nhiệt đới. Nếu có thể, hãy tháo sản phẩm khỏi cửa sổ trước khi bão đến.

Bộ điều khiển từ xa không dây

- Tuyệt đối không dùng lẫn các loại pin khác nhau, hoặc pin cũ và pin mới cho điều khiển từ xa.
- Không sạc lại hoặc tháo rời các bộ phận của pin.
- Thải bỏ pin ở nơi không có nguy cơ cháy.
- Ngừng sử dụng điều khiển từ xa nếu có rò rỉ dung dịch điện phân ở pin. Nếu quần áo hoặc da tiếp xúc với dung dịch điện phân bị rò rỉ, hãy rửa bằng nước sạch.
- Nếu nuốt phải dung dịch điện phân ở pin bị rò rỉ, hãy súc sạch kỹ bên trong miệng và hỏi ý kiến bác sĩ.
- Tuyệt đối không để dàn lạnh hoặc điều khiển từ xa bị ướt.

Bảo trì

- Trước khi vệ sinh hoặc tiến hành bảo trì, hãy ngắt kết nối nguồn cấp điện và chờ đến khi quạt ngừng quay.
 - Quạt quay ở tốc độ rất cao trong quá trình vận hành.
 - Có khả năng bị thương nếu nguồn điện của thiết bị vô tình được bật trong khi vệ sinh các bộ phận bên trong của thiết bị.
- Phải ngắt nguồn điện thiết bị trong quá trình bảo dưỡng và thay thế các bộ phận.

Môi chất làm lạnh

Cài đặt chung

- Tuân thủ các tiêu chuẩn của khu vực hoặc quốc gia tương ứng trong việc xử lý môi chất làm lạnh và máy điều hòa không khí cũng như tháo rời máy điều hòa không khí.
- Chỉ sử dụng môi chất làm lạnh được quy định trên nhãn máy điều hòa không khí.
- Không nạp không khí hoặc khí ga vào hệ thống ngoại trừ môi chất làm lạnh đặc thù.
- Không chạm vào môi chất làm lạnh đang rò rỉ trong quá trình lắp đặt hoặc sửa chữa.
- Nếu khí ga môi chất làm lạnh rò rỉ trong quá trình lắp đặt, hãy lập tức thông gió cho khu vực.
- Đảm bảo kiểm tra rò rỉ môi chất làm lạnh sau khi lắp đặt hoặc sửa chữa thiết bị.
- Trong trường hợp bị rò rỉ chất làm lạnh, hãy tham khảo ý kiến của đại lý. Khi lắp đặt máy điều hòa không khí trong phòng nhỏ, cần thực hiện các biện pháp thích hợp để lượng môi chất làm lạnh rò rỉ bất kỳ không vượt quá nồng độ giới hạn ngay cả khi bị rò rỉ. Nếu môi chất làm lạnh rò rỉ vượt quá mức nồng độ giới hạn thì có thể xảy ra sự cố thiếu oxy.

Chỉ dành cho R32



- Thiết bị không cố định phải được bảo quản ở khu vực có kích thước phòng tương ứng với diện tích phòng được chỉ định để vận hành.
- Các ống dẫn nối với thiết bị không được chứa nguồn gây cháy tiềm ẩn.
- Bất kỳ ai liên quan đến việc thao tác hoặc tác động vào mạch làm lạnh đều phải có chứng chỉ hiện còn hiệu lực của cơ quan thẩm định được ngành công nhận, ủy quyền cho họ có đủ thẩm quyền xử lý môi chất

làm lạnh một cách an toàn theo tiêu chuẩn thẩm định được ngành công nhận.

- Dịch vụ sẽ chỉ được thực hiện khi có chỉ định từ nhà sản xuất thiết bị. Việc hỗ trợ các kỹ năng cá nhân trong bảo dưỡng và sửa chữa sẽ được thực hiện dưới sự giám sát của người có thẩm quyền trong việc sử dụng các môi chất làm lạnh dễ cháy.
- Giữ các lỗ thông khí cần thiết không bị cản trở.
- Thiết bị này phải được lưu trữ trong phòng mà không cần phải liên tục mở ngọn lửa (ví dụ như thiết bị gas đang hoạt động) và các nguồn tạo ra lửa (ví dụ như lò sưởi điện đang hoạt động).
- Thiết bị không cố định phải được bảo quản trong phòng không có ngọn lửa trần hoạt động liên tục (ví dụ như thiết bị gas đang hoạt động) hoặc các nguồn gây cháy tiềm ẩn khác (ví dụ như lò sưởi điện đang hoạt động, các bề mặt nóng).
- Thiết bị phải được cất giữ để tránh tổn hại về cơ học.

HƯỚNG DẪN THẬN TRỌNG

THẬN TRỌNG

- Để giảm thiểu những rủi ro có thể gây ra thương tích nhỏ cho người, hoặc làm thiết bị hoạt động sai chức năng cũng như hư hỏng sản phẩm hoặc tài sản khi sử dụng sản phẩm này, hãy thực hiện các biện pháp phòng ngừa cơ bản, bao gồm các điều sau:

Lắp đặt

- Sử dụng xe nâng hoặc 2 người trở lên để vận chuyển máy điều hòa không khí.
- Không lắp đặt máy điều hòa không khí ở khu vực chịu ảnh hưởng trực tiếp của gió biển (hơi muối).
- Lắp đặt ống xả đúng cách để dễ dàng xả nước đọng.
- Lắp đặt máy điều hòa không khí ở nơi mà tiếng ồn từ dàn nóng hoặc khói xả không ảnh hưởng đến những hàng xóm sống lân cận.
- Thải bỏ an toàn các vật liệu đóng gói như vít, đinh, túi nhựa hoặc pin bằng bao bì thích hợp sau khi lắp đặt hoặc sửa chữa.

- Thao tác thận trọng khi dỡ kiện hoặc lắp đặt máy điều hòa không khí.
- Hãy đặc biệt cẩn thận với các cạnh của vỏ và các cánh trên bộ ngưng tụ và thiết bị bay hơi.
- Để tránh rung hoặc rò rỉ nước, hãy giữ thẳng bằng ngay cả khi lắp đặt sản phẩm.
- Khi lắp đặt thiết bị, hãy sử dụng bộ lắp đặt đi kèm với sản phẩm.
- Các mép cánh của bộ trao đổi nhiệt đủ sắc và có thể làm đứt tay. Để tránh thương tích, hãy đeo găng tay hoặc che các cánh khi làm việc ở gần.

Vận hành

- Không uống nước xả ra từ máy điều hòa không khí.
- Không để đồ gần dàn nóng và không để lá cây hoặc các mảnh vụn khác tích tụ quanh dàn nóng. Lá là nơi trú ẩn của những động vật nhỏ có thể xâm nhập vào dàn nóng. Khi ở bên trong thiết bị, những động vật đó có thể gây trục trặc, gây khói hoặc cháy nếu chúng tiếp xúc với các bộ phận điện.
- Không để máy điều hòa không khí vận hành trong thời gian dài khi có độ ẩm cao hoặc khi cửa ra vào hoặc cửa sổ để mở.
- Không để người, động vật hoặc cây cối tiếp xúc với luồng gió nóng hoặc lạnh từ máy điều hòa không khí trong thời gian dài.
- Không sử dụng sản phẩm cho các mục đích đặc biệt như bảo quản thực phẩm, tác phẩm nghệ thuật v.v. Máy điều hòa không khí được thiết kế cho mục đích sử dụng thông thường, không phải là một hệ thống làm lạnh chính xác. Có nguy cơ hư hỏng hoặc thất thoát tài sản.
- Không được bật cầu dao hoặc nguồn khi nắp trước, vỏ máy, nắp trên hoặc nắp hộp điều khiển bị tháo hoặc đang mở.
- Không được mở lưới phía trước của sản phẩm trong quá trình vận hành. Không chạm vào bộ lọc tĩnh điện nếu thiết bị được trang bị bộ lọc.
- Cẩn thận tránh để nước lọt vào sản phẩm.
- Đảm bảo không có vật cản gần dàn nóng. Có vật cản gần dàn nóng có thể làm giảm hiệu suất của dàn nóng hoặc làm tăng âm vận hành.

- Không tắt nguồn ngay sau khi dừng vận hành. Hãy luôn đợi ít nhất năm phút trước khi tắt nguồn.

Bảo trì

- Sử dụng ghế hoặc thang vững chắc khi vệ sinh, bảo trì hoặc sửa chữa máy điều hòa không khí ở trên cao.
- Không cắm hoặc rút phích cắm nguồn điện để bật hoặc tắt thiết bị.
- Tuyệt đối không sử dụng chất làm sạch hay dung môi mạnh hoặc phun nước khi vệ sinh máy điều hòa không khí. Dùng vải mềm.
- Tuyệt đối không chạm vào các bộ phận kim loại của máy điều hòa không khí khi tháo tấm lọc khí.
- Xé nhỏ hoặc vứt bỏ túi nhựa đóng gói để trẻ không nghịch túi.
- Khi không sử dụng sản phẩm trong một thời gian dài, hãy rút phích cắm nguồn điện hoặc ngắt cầu dao.
- Không nghiêng thiết bị khi tháo hoặc gỡ thiết bị. Nước ngưng tụ bên trong có thể tràn ra.
- Hãy thường xuyên kiểm tra xem nền có bị hỏng không, đặc biệt nếu đã sử dụng sản phẩm trong một thời gian dài.
- Luôn lắp chắc chắn bộ lọc. Vệ sinh bộ lọc hai tuần một lần hoặc thường xuyên hơn nếu cần thiết. Bộ lọc bẩn làm giảm hiệu suất của máy điều hòa không khí và có thể gây trục trặc hoặc hỏng sản phẩm.

VẬN HÀNH

Trước khi sử dụng

Lưu ý khi vận hành

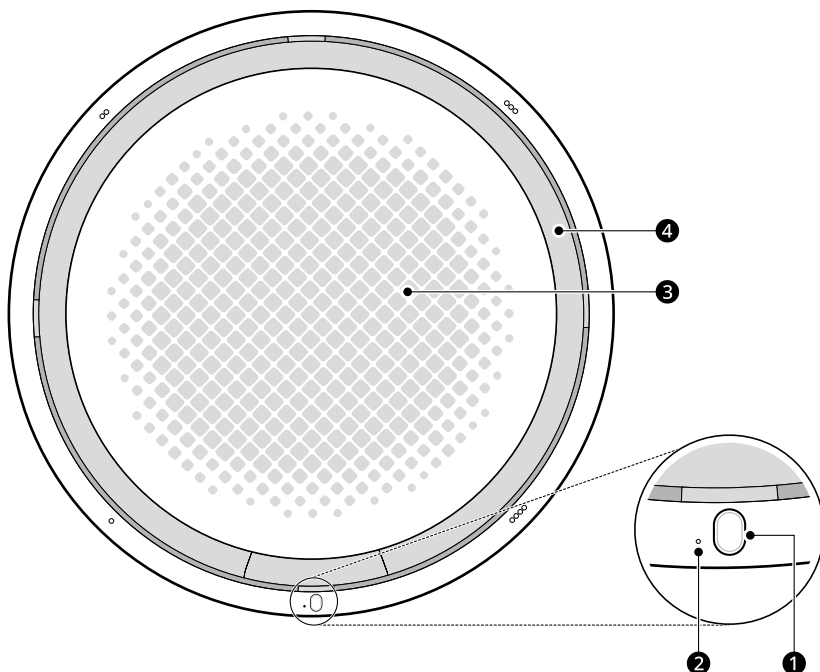
- Điều chỉnh hướng luồng khí lên/xuống để lưu thông không khí trong nhà.
- Tăng tốc độ quạt để làm mát hoặc làm ấm nhanh không khí trong nhà trong một khoảng thời gian ngắn.
- Tắt thiết bị và mở cửa sổ thường xuyên để thông gió. Chất lượng không khí trong nhà có thể giảm nếu sử dụng thiết bị trong thời gian dài.
- Vệ sinh tấm lọc khí 2 tuần một lần. Bụi và chất bẩn tích tụ trong tấm lọc khí có thể làm nghẽn luồng khí hoặc làm giảm hiệu suất thiết bị.

Đề xuất giúp tiết kiệm năng lượng

- Không làm lạnh không gian quá mức. Điều này có thể có hại cho sức khỏe của bạn và có thể tiêu thụ nhiều điện hơn.
- Che nắng bằng tấm chắn hoặc rèm cửa khi vận hành thiết bị.
- Đóng chặt các cửa ra vào hoặc cửa sổ khi vận hành thiết bị.

Tổng quan về sản phẩm

Dàn lạnh thổi tròn



❶ Đèn báo trạng thái vận hành và bộ thu điều khiển từ xa

Hiển thị trạng thái vận hành và chứa bộ thu tín hiệu của điều khiển từ xa không dây.

❷ Nút vận hành cưỡng bức

Vận hành sản phẩm khi không thể sử dụng điều khiển từ xa.

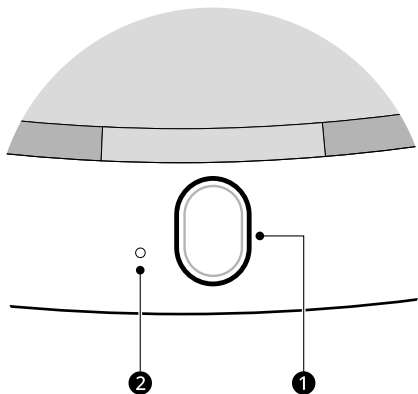
❸ Cửa nạp khí/Tấm lọc khí

- Cửa nạp khí: Lấy không khí từ trong phòng.
- Tấm lọc khí: Giảm bụi trong không khí.

❹ Cửa thông khí

Lưu thông không khí trở lại phòng ở nhiệt độ mong muốn.

Màn hình hiển thị



❶ Đèn báo trạng thái vận hành

Màu sắc	Mô tả
Xanh lục	1) Chế độ Làm mát hoặc Sưởi 2) Chế độ khởi động nóng hoặc xả băng trước khi khởi động chế độ sưởi
Vàng chanh	1) Thời gian vệ sinh bộ lọc ở chế độ làm mát hoặc sưởi*1 2) khi thực hiện cài đặt trước.
Cam	Thời gian vệ sinh bộ lọc khi sản phẩm không vận hành.

*1 Đèn báo Vệ sinh bộ lọc không sáng bắt đầu từ số biểu thị thời gian sản xuất sản phẩm tương ứng (sau tháng 10/2021).

❷ Nút vận hành cưỡng bức

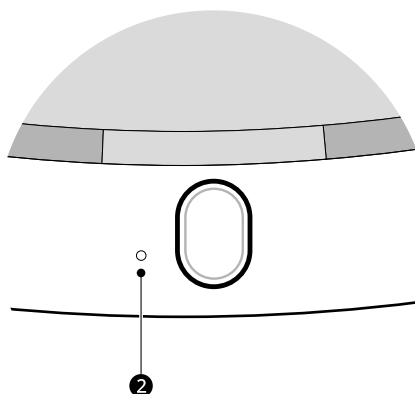
Vận hành thiết bị khi không thể sử dụng điều khiển từ xa.

- Nhấn nút ❷ trong khoảng 2 giây.

Chức năng Tự động khởi động lại

Khi bật lại thiết bị sau khi mất điện, thiết bị sẽ khôi phục các cài đặt vận hành trước đó và hoạt động trong cùng chế độ cài đặt.

- Chức năng này hữu ích trong trường hợp mất điện.
- Chức năng này được bật theo cài đặt mặc định gốc.
- Nếu bạn muốn đặt hoặc tắt chức năng tự động khởi động lại, hãy nhấn giữ Nút vận hành cưỡng bức ❷ trong 15 giây.



Sử dụng thiết bị với điều khiển từ xa

Làm theo các bước sau để xem hướng dẫn chi tiết về cách sử dụng sản phẩm với điều khiển từ xa.

- 1 Bấm vào địa chỉ trang web dưới đây.
 - www.lg.com
- 2 Nhập tên mẫu máy vào ô tìm kiếm.
 - Tên mẫu máy ở trên điều khiển từ xa hoặc được in trên hộp đựng điều khiển từ xa.
- 3 Tìm kiếm hướng dẫn bạn muốn xem.

LƯU Ý

- Một số mẫu máy không có hướng dẫn trên trang web. Với những mẫu máy đó, hãy tham khảo hướng dẫn đi kèm với điều khiển từ xa.

CHỨC NĂNG THÔNG MINH

Ứng dụng LG ThinQ

Ứng dụng **LG ThinQ** cho phép bạn giao tiếp với thiết bị bằng điện thoại thông minh.

Các tính năng của ứng dụng LG ThinQ

Giao tiếp với thiết bị qua điện thoại thông minh bằng cách sử dụng các tính năng thông minh thuận tiện trong điện thoại.

• Smart Diagnosis

- Nếu bạn gặp phải sự cố khi sử dụng thiết bị này, tính năng Smart Diagnosis sẽ giúp bạn chẩn đoán sự cố.

• Cài đặt

- Cho phép bạn cài đặt các tùy chọn khác nhau trên thiết bị và trong ứng dụng.

LƯU Ý

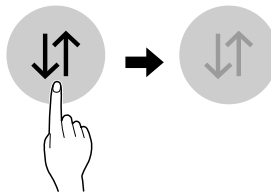
- Nếu bạn thay đổi bộ định tuyến không dây, nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc mật khẩu thì hãy xóa thiết bị đã đăng ký khỏi ứng dụng **LG ThinQ** và đăng ký lại thiết bị.
- Ứng dụng có thể được thay đổi vì mục đích cải tiến thiết bị mà không cần thông báo cho người dùng.
- Chức năng có thể khác nhau tùy theo mẫu máy.

Trước khi sử dụng ứng dụng LG ThinQ

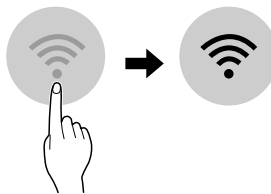
1 Kiểm tra khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến không dây (mạng Wi-Fi).

- Nếu khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến không dây quá lớn, tín hiệu sẽ trở nên yếu. Có thể mất nhiều thời gian để đăng ký hoặc không cài đặt được ứng dụng.


2 Tắt **Dữ liệu di động** hoặc **dữ liệu mạng** trên điện thoại thông minh của bạn.



3 Kết nối điện thoại thông minh của bạn với định tuyến không dây.



LƯU Ý

- Để xác nhận kết nối Wi-Fi, hãy kiểm tra biểu tượng  trên bảng điều khiển có sáng lên hay không.
- Thiết bị này chỉ hỗ trợ mạng Wi-Fi 2,4 GHz. Để kiểm tra tần số mạng của bạn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc xem hướng dẫn sử dụng bộ định tuyến không dây của bạn.
- **LG ThinQ** không chịu trách nhiệm cho bất kỳ vấn đề kết nối mạng hay bất kỳ lỗi, trục trặc hoặc các lỗi nào gây ra do kết nối mạng.
- Nếu thiết bị gặp khó khăn trong việc kết nối với mạng Wi-Fi, có thể là do nó nằm quá xa bộ định tuyến. Mua một bộ lặp tín hiệu Wi-Fi (thiết bị mở rộng phạm vi) để nâng cao cường độ tín hiệu Wi-Fi.
- Wi-Fi có thể không thể kết nối hoặc có thể bị gián đoạn do môi trường mạng gia đình.

- Kết nối mạng có thể không hoạt động đúng cách phụ thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- Môi trường mạng không dây xung quanh có thể là nguyên nhân khiến dịch vụ mạng không dây chạy chậm.
- Nếu không thể kết nối thiết bị do các sự cố truyền tín hiệu không dây, hãy rút phích cắm của thiết bị và chờ khoảng một phút trước khi thử lại.
- Nếu tường lửa trên bộ định tuyến không dây của bạn được bật, hãy vô hiệu hóa tường lửa hoặc thêm một ngoại lệ cho nó.
- Tên mạng không dây (SSID) phải là sự kết hợp giữa chữ và số tiếng Anh. (Không sử dụng ký tự đặc biệt.)
- Giao diện người sử dụng trên điện thoại thông minh (UI) có thể khác nhau tùy thuộc vào hệ điều hành của điện thoại (OS) và nhà sản xuất.
- Nếu giao thức bảo mật của bộ định tuyến được đặt thành **WEP**, bạn có thể không thiết lập được mạng. Vui lòng thay đổi sang các giao thức bảo mật khác (khuyến khích dùng **WPA2**) và đăng ký lại sản phẩm.

Ưu đãi này có hiệu lực cho bất kỳ ai nhận được thông tin này trong khoảng thời gian ba năm tính từ ngày chúng tôi phân phối sản phẩm này.

Thông số kỹ thuật của thiết bị vô tuyến

Mẫu máy	LCW-007
Dải Tần số	2412 MHz - 2472 MHz
Công suất đầu ra (Tối đa)	17,59 dBm

Cài đặt ứng dụng LG ThinQ

Tìm kiếm ứng dụng **LG ThinQ** trên Google Play Store hoặc Apple App Store trên điện thoại thông minh. Làm theo hướng dẫn để tải và cài đặt ứng dụng.

Thông tin của thông báo phần mềm nguồn mở

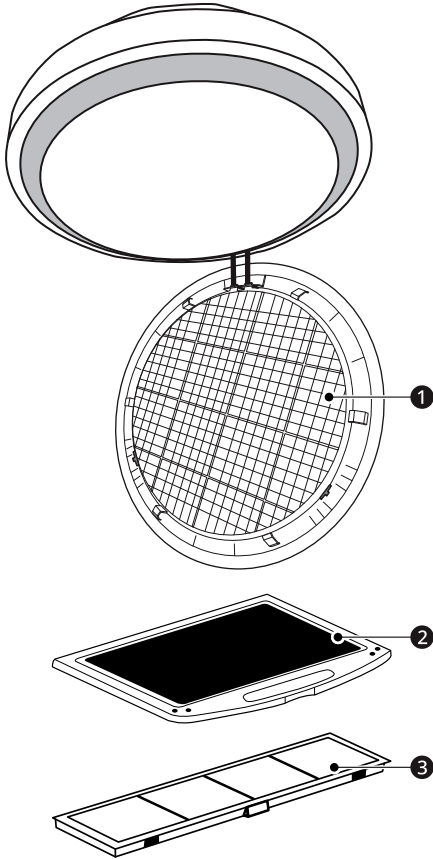
Để lấy mã nguồn theo GPL, LGPL, MPL và các giấy phép nguồn mở khác bắt buộc tiết lộ mã nguồn có trong sản phẩm này và để truy cập tất cả các điều khoản cấp phép, thông báo bản quyền và các tài liệu liên quan khác, vui lòng truy cập <https://opensource.lge.com>.

LG Electronics cũng sẽ cung cấp mã nguồn mở cho bạn trong CD-ROM có tính phí để chi trả cho chi phí phát hành (chẳng hạn như các khoản phí về vận chuyển, đĩa và xử lý) khi nhận được yêu cầu qua email đến địa chỉ opensource@lge.com.

BẢO TRÌ

Vệ sinh

Khoảng thời gian làm sạch



*1 Bộ lọc này chỉ được cung cấp khi lắp đặt tấm pan-nen lọc không khí phía trước.

LƯU Ý

- Tuyệt đối không sử dụng nước nóng hơn 40 °C khi vệ sinh bộ lọc. Làm vậy có thể gây biến dạng hoặc mất màu.
- Tuyệt đối không sử dụng các chất dễ bay hơi khi vệ sinh các tấm lọc. Làm vậy có thể làm hỏng bề mặt thiết bị.
- Thời gian vệ sinh là khoảng thời gian được đặt với giả định sử dụng 8 giờ mỗi ngày.
- Nếu bộ lọc bị tắc do bụi bẩn, hiệu suất làm mát/sưởi sẽ giảm.
 - 6% điện năng sẽ bị lãng phí.

Loại bộ lọc	Rửa bằng nước	Tần suất
❶ Tấm lọc khí	O	2 tuần
❷ Bộ lọc bụi mịn PM1.0*1	O	6 tháng
❸ Bộ lọc khử mùi*1	X	6 tháng

Vệ sinh tấm lọc khí

⚠ CẢNH BÁO

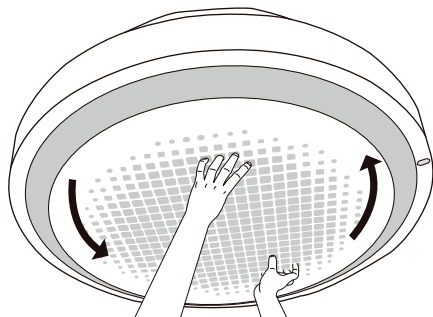
- Hãy đeo găng tay trong quá trình làm việc.
- Trước khi vệ sinh hoặc tiến hành bảo trì, hãy ngắt kết nối nguồn cấp điện và chờ đến khi quạt ngừng quay.

⚠ THẬN TRỌNG

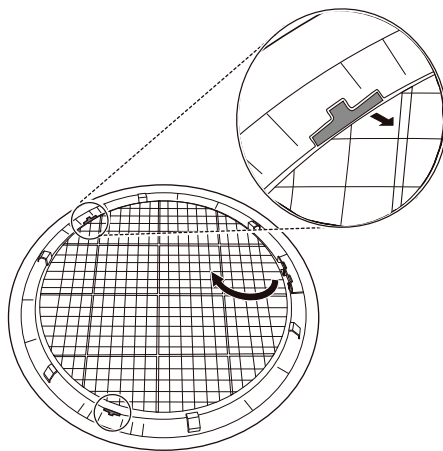
- Khi tháo tấm lọc khí, không được chạm vào các bộ phận kim loại của dàn lạnh. Làm vậy có thể gây thương tích.
- Không được gập cong tấm lọc khí vì tấm lọc có thể bị vỡ.
- Lắp tấm lọc khí đúng cách để ngăn bụi và các chất khác xâm nhập vào thiết bị.

Tháo bộ lọc

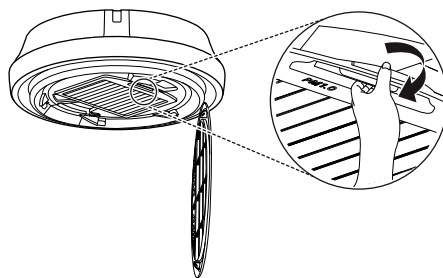
- 1 Đẩy lưới phía trước bằng cả hai tay và xoay ngược chiều kim đồng hồ.



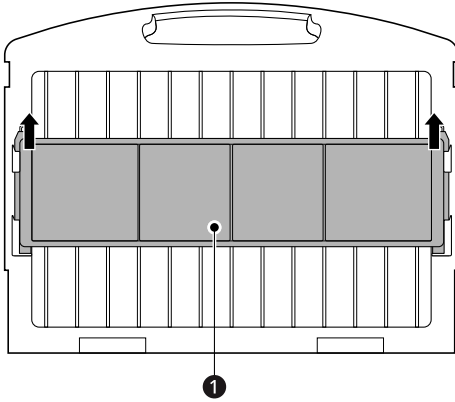
- 2 Nhấn các kẹp ở cả hai bên lưới phía trước. Sau đó, kéo tấm lọc khí theo hướng mũi tên.



- 3 Nhấn tay cầm cố định và kéo mặt trên của bộ lọc bụi mịn PM1.0 xuống. Sau đó, tháo bộ lọc bụi mịn PM1.0.

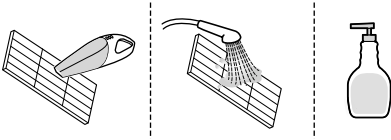


- 4 Tháo Bộ lọc khử mùi ❶ bằng cách nhấn lên.

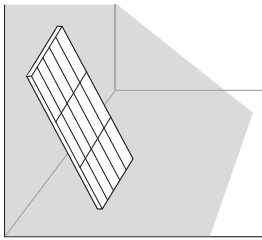


Vệ sinh tấm lọc khí

- 1 Vệ sinh tấm lọc khí bằng máy hút bụi hoặc rửa bằng nước ấm và chất tẩy rửa nhẹ.

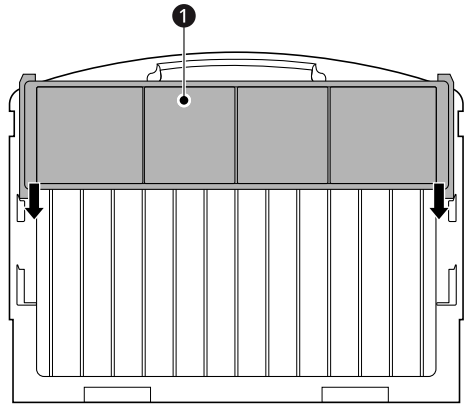


- 2 Để khô tấm lọc dưới bóng râm.

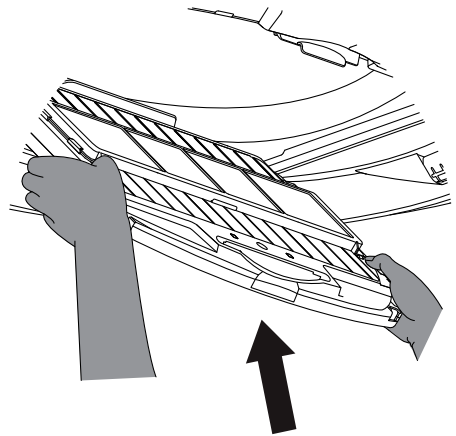


Gắn bộ lọc

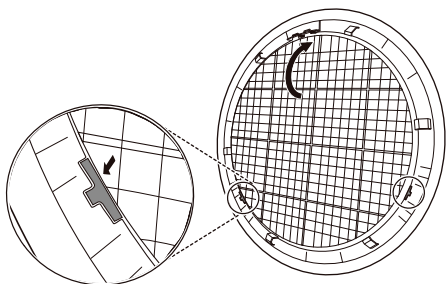
- 1 Lắp Bộ lọc khử mùi ❶ vào Bộ lọc bụi mịn PM1.0 bằng cách nhấn bộ lọc xuống.



- 2 Gắn Bộ lọc bụi mịn PM1.0 vào các móc.

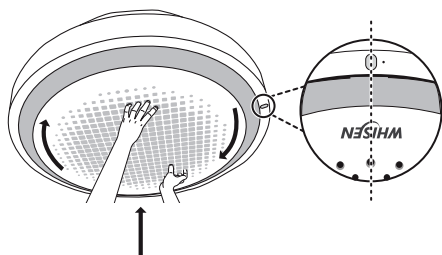


- 3** Gắn các móc ở mặt trên của tấm lọc khí vào các lỗ. Sau đó, gắn các kẹp vào những lỗ móc ở dưới cùng của lưới phía trước.



- 4** Sau khi đóng lưới phía trước, hãy cố định lưới vào thiết bị bằng cách xoay lưới phía trước theo chiều kim đồng hồ.

- Nếu logo WHISEN và đèn LED thẳng hàng thì lưới phía trước đã được lắp hẳn vào.



Vệ sinh cảm biến bụi mịn PM1.0

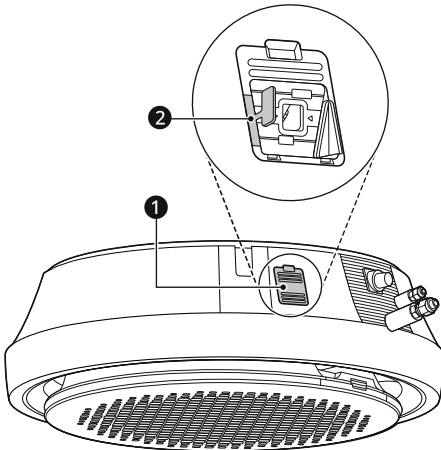
LƯU Ý

- Chỉ thực hiện được quá trình này khi lắp đặt bảng điều khiển lọc không khí phía trước.
 - Cảm biến bụi mịn PM1.0 chỉ đi kèm với bảng điều khiển lọc không khí phía trước.
- Nên vệ sinh cảm biến bụi mịn PM1.0 sáu tháng một lần. (giả định sử dụng 8 giờ mỗi ngày)
 - Thời gian vệ sinh là khoảng thời gian được đặt với giả định sử dụng 8 giờ mỗi ngày.

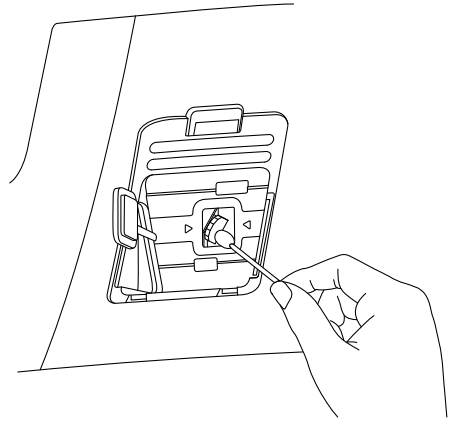
⚠ CẢNH BÁO

- Tắt nguồn đến thiết bị trước khi thực hiện công việc.
- Cẩn thận không để rơi sản phẩm khi tháo nắp góc Cảm biến bụi mịn PM1.0.
- Hãy cẩn thận tai nạn đổ khi vệ sinh cảm biến bụi mịn PM1.0.

- Sau khi mở nắp cảm biến bụi mịn PM1.0 ❶, hãy tháo nắp cao su ❷.



- Lau sạch bụi bám vào ống kính bằng tăm bông thấm nước nhẹ. Sau đó lau lại bằng tăm bông khô để loại bỏ hơi ẩm.



- Sau khi lắp nắp cao su ❷, hãy lắp nắp cảm biến bụi mịn PM1.0 ❶.

Mẹo bảo trì

Trước khi không sử dụng trong một thời gian dài

- Hãy vận hành máy điều hòa không khí ở **chế độ Quạt** trong 2 đến 3 giờ.
 - Điều này sẽ sấy khô các cơ chế bên trong.
- Tắt thiết bị.
- Ngắt cầu dao.

LƯU Ý

- Trong trường hợp sử dụng điều khiển từ xa không dây, hãy tháo pin khỏi điều khiển từ xa không dây.

Sau khi không sử dụng trong một thời gian dài

- 1 Vệ sinh tấm lọc khí và lắp lại vào trong thiết bị.
- 2 Kiểm tra đảm bảo cửa nạp khí và cửa xả khí của dàn lạnh/dàn nóng không bị chặn.
- 3 Kiểm tra xem dây tiếp đất có được nối chính xác không.
 - Có thể nối dây tiếp đất với mặt bên của dàn lạnh.

XỬ LÝ SỰ CỐ

Trước khi gọi trung tâm dịch vụ

Vui lòng kiểm tra các nội dung sau trước khi liên hệ với trung tâm dịch vụ. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ địa phương.

LƯU Ý

- Tùy theo mẫu máy, một số tính năng có thể không được hỗ trợ.

Vận hành

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Thiết bị không hoạt động bình thường.	Có mùi cháy khét và âm thanh lạ phát ra từ thiết bị. <ul style="list-style-type: none"> Tắt thiết bị, tắt hoặc ngắt nguồn điện và liên hệ với trung tâm dịch vụ.
	Nước rò rỉ từ dàn lạnh, ngay cả khi mức độ ẩm thấp. <ul style="list-style-type: none"> Tắt thiết bị, tắt hoặc ngắt nguồn điện và liên hệ với trung tâm dịch vụ.
	Dây nguồn bị hỏng hoặc đang tỏa nhiệt quá mức. <ul style="list-style-type: none"> Tắt thiết bị, tắt hoặc ngắt nguồn điện và liên hệ với trung tâm dịch vụ.
	Công tắc điện, cầu dao (an toàn, nổi đất) hoặc cầu chì không hoạt động đúng chức năng. Có bị nổ cầu chì hoặc ngắt cầu dao không? <ul style="list-style-type: none"> Tắt thiết bị, tắt hoặc ngắt nguồn điện và liên hệ với trung tâm dịch vụ.
	Thiết bị tạo một mã lỗi từ chức năng tự chẩn đoán. <ul style="list-style-type: none"> Tắt thiết bị, tắt hoặc ngắt nguồn điện và liên hệ với trung tâm dịch vụ.
Không thể điều chỉnh tốc độ quạt.	Chế độ Vận hành nhanh hoặc chế độ Vận hành tự động được chọn. <ul style="list-style-type: none"> Một số chế độ vận hành không thể điều chỉnh tốc độ quạt. Chọn chế độ vận hành có thể điều chỉnh tốc độ quạt.
	Luồng khí do máy điều hòa không khí tạo ra có thể được điều chỉnh tự động trong quá trình vận hành. <ul style="list-style-type: none"> Khi đạt đến nhiệt độ cài đặt, máy điều hòa không khí sẽ giảm tốc độ luồng khí để tránh tạo ra luồng khí mát khi thổi hoặc để giảm thiểu mức tiêu thụ năng lượng và thay đổi độ ẩm trong nhà khi làm mát.
Không thể điều chỉnh nhiệt độ.	Chế độ Quạt hoặc chế độ Vận hành nhanh được chọn. <ul style="list-style-type: none"> Một số chế độ vận hành không thể điều chỉnh nhiệt độ. Chọn chế độ vận hành điều chỉnh được nhiệt độ.
Thiết bị dừng lại khi đang vận hành.	Thiết bị bị tắt đột ngột. <ul style="list-style-type: none"> Chức năng Tắt hẹn giờ có thể đã hết thời gian, làm tắt thiết bị. Kiểm tra cài đặt bộ hẹn giờ.

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Thiết bị dừng lại khi đang vận hành.	Bạn có mắc lỗi khi thao tác hẹn giờ không? <ul style="list-style-type: none"> Hãy đặt hẹn giờ chính xác.
	Đã xảy ra sự cố mất điện trong quá trình vận hành. <ul style="list-style-type: none"> Chờ có điện trở lại. Nếu đã bật chức năng Tự động khởi động lại, thiết bị sẽ tiếp tục vận hành cuối cùng trong vài phút sau khi có điện trở lại.
Thiết bị không hoạt động.	Cầu chì nổ hay bộ cấp nguồn bị khóa. <ul style="list-style-type: none"> Thay cầu chì hoặc kiểm tra xem có bị ngắt cầu dao không.
	Thiết bị đã được rút phích cắm. <ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra xem đã cắm dây điện vào ổ điện chưa hoặc có bật thiết bị cắt mạch hay không.
	Đã xảy ra sự cố mất điện. <ul style="list-style-type: none"> Hãy tắt thiết bị khi xảy ra sự cố mất điện. Khi có điện lại, hãy chờ 3 phút và bật lại thiết bị.
	Điện áp quá cao hoặc quá thấp. <ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra xem có bị ngắt cầu dao không.
	Thiết bị được tắt tự động theo thời gian cài đặt sẵn. <ul style="list-style-type: none"> Bật thiết bị.
	Hướng của pin trong bộ điều khiển từ xa không dây không chính xác. <ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo lắp pin đúng cách vào bộ điều khiển từ xa không dây. Nếu lắp đúng pin nhưng thiết bị vẫn không hoạt động, hãy thay pin và thử lại.
	Các lỗ thông hơi của cửa nạp và cửa xả khí của dàn lạnh có bị chặn không? <ul style="list-style-type: none"> Hãy loại bỏ vật cản.
Thiết bị không thổi ra khí mát.	Không khí không lưu thông đúng cách. <ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo không có rèm cửa, tấm chắn hay đồ đạc chặn phía trước thiết bị.
	Tấm lọc khí bị bẩn. <ul style="list-style-type: none"> Vệ sinh tấm lọc khí 2 tuần một lần. Xem phần “Vệ sinh tấm lọc khí” để biết thêm thông tin.
	Nhiệt độ phòng quá cao. <ul style="list-style-type: none"> Vào mùa hè, có thể mất thời gian để làm lạnh toàn bộ không khí trong nhà. Trong trường hợp này, hãy chọn chế độ Nhanh để nhanh làm lạnh không khí trong nhà.
	Phòng có thể đã rất nóng khi bật máy điều hòa không khí lần đầu. <ul style="list-style-type: none"> Hãy để phòng có thời gian hạ nhiệt.

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Thiết bị không thổi ra khí mát.	Không khí lạnh bị thoát ra khỏi phòng. <ul style="list-style-type: none"> • Đảm bảo rằng không khí lạnh không thoát ra ngoài qua các lỗ thông gió trong phòng.
	Nhiệt độ mong muốn cao hơn so với nhiệt độ hiện tại. <ul style="list-style-type: none"> • Cài đặt nhiệt độ mong muốn đến mức thấp hơn nhiệt độ hiện tại.
	Có một nguồn nhiệt ở gần. <ul style="list-style-type: none"> • Tránh sử dụng các thiết bị sinh nhiệt như lò nướng điện hoặc bếp ga khi máy điều hòa không khí đang hoạt động.
	Chế độ Quạt được chọn. <ul style="list-style-type: none"> • Ở chế độ Quạt, khí thổi ra từ thiết bị mà không làm mát hoặc sưởi ấm không khí trong nhà. • Chuyển chế độ vận hành sang chế độ làm mát.
	Nhiệt độ bên ngoài quá cao. <ul style="list-style-type: none"> • Hiệu quả làm mát có thể không đủ.
Thiết bị không thổi ra khí ấm.	Khi khởi động chế độ Sưởi, cánh đảo gió gần như đóng và không có không khí thoát ra ngoài dù dàn nóng vẫn đang vận hành. <ul style="list-style-type: none"> • Đây là điều bình thường. Vui lòng chờ cho đến khi thiết bị đã tạo đủ khí ấm để thổi ra qua dàn lạnh.
	Dàn nóng đang ở chế độ Xả băng. <ul style="list-style-type: none"> • Ở chế độ Sưởi, băng và sương tích tụ trên các cuộn dây khi nhiệt độ bên ngoài giảm. Chế độ Rã đông làm giảm lớp sương trên cuộn dây và quá trình này sẽ hoàn tất trong khoảng 15 phút.
	Nhiệt độ bên ngoài hạ xuống quá thấp. <ul style="list-style-type: none"> • Hiệu quả sưởi có thể sẽ không đủ.
Máy điều hòa không khí thay đổi luồng khí được tạo ra trong quá trình vận hành.	Khi thiết bị đạt đến nhiệt độ mong muốn, tốc độ luồng khí sẽ giảm để tránh tạo ra luồng khí mát khi sưởi hoặc để giảm thiểu mức tiêu thụ năng lượng và thay đổi độ ẩm trong nhà khi làm mát. <ul style="list-style-type: none"> • Triệu chứng này là bình thường.
Dường như nước ngưng tụ đang rò rỉ từ máy điều hòa không khí.	Hiện tượng ngưng tụ xảy ra khi luồng khí từ máy điều hòa không khí làm mát khí nóng trong phòng. <ul style="list-style-type: none"> • Triệu chứng này là bình thường.

Hiệu suất

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Dàn lạnh vẫn vận hành ngay cả khi đã tắt thiết bị.	<p>Chức năng Vệ sinh tự động đang được vận hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> Cho phép tiếp tục chức năng Tự động làm sạch do chức năng này giúp giảm hơi ẩm còn lại bên trong dàn lạnh. Nếu không muốn chức năng này, bạn có thể tắt dàn lạnh.
Cửa thông khí trên dàn lạnh thải ra sương.	<p>Không khí lạnh từ thiết bị tạo ra sương.</p> <ul style="list-style-type: none"> Khi nhiệt độ phòng giảm xuống, hiện tượng này sẽ biến mất.
Nước rò rỉ từ dàn nóng.	<p>Trong các hoạt động sưởi, nước ngưng tụ rơi xuống từ bộ trao đổi nhiệt.</p> <ul style="list-style-type: none"> Lắp ống xả dưới khay hứng nước. Liên hệ với người lắp đặt.
Có tiếng ồn hoặc rung.	<p>Có thể nghe thấy tiếng lách cách khi thiết bị khởi động hoặc dừng lại do chuyển động của van đảo.</p> <p>Tiếng rắc rắc: Các bộ phận của dàn lạnh phát ra tiếng rắc rắc khi co lại hoặc nở ra do thay đổi nhiệt độ đột ngột.</p> <ul style="list-style-type: none"> Có tiếng ồn là điều bình thường trong quá trình hoặc sau khi vận hành. Đây không phải là dấu hiệu bị trục trặc.
	<p>Âm luồng khí: Đây là luồng lưu thông môi chất làm lạnh qua thiết bị.</p> <p>Âm gió thổi: Âm này được tạo ra khi khí nén được phá vào không khí.</p> <p>Đây là âm của nước khử ẩm được xử lý bên trong bộ phận điều hòa không khí.</p> <ul style="list-style-type: none"> Đây là những triệu chứng bình thường. Tiếng ồn sẽ hết.
Có tiếng rắc rắc.	<p>Âm thanh này được tạo ra do sự co giãn của bảng điều khiển phía trước, v.v. do thay đổi nhiệt độ.</p> <ul style="list-style-type: none"> Đây là những triệu chứng bình thường. Tiếng ồn sẽ hết.
Dàn lạnh phát ra mùi.	<p>Các mùi (chẳng hạn như khói thuốc lá) có thể được hấp thụ vào dàn lạnh và thải ra theo luồng khí.</p> <ul style="list-style-type: none"> Nếu không hết mùi, bạn cần rửa bộ lọc. Nếu cách này không hiệu quả, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ để vệ sinh bộ trao đổi nhiệt.
	<p>Kiểm tra xem đây có phải là mùi ẩm ướt tỏa ra từ tường, thảm, đồ đạc hoặc các vật dụng bằng vải trong phòng không.</p> <ul style="list-style-type: none"> Nếu mùi tỏa ra từ tường, thảm, đồ đạc hoặc vật dụng bằng vải thì hãy tiến hành vệ sinh.
Màn hình điều khiển từ xa bị mờ hoặc không hiển thị.	<p>Có bị cạn pin không?</p> <ul style="list-style-type: none"> Hãy thay pin mới.
	<p>Pin có được lắp ngược hướng +, - không?</p> <ul style="list-style-type: none"> Hãy đảm bảo đặt đúng hướng các cực +, - của pin.

Wi-Fi

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Thiết bị và điện thoại thông minh của bạn không được kết nối với mạng Wi-Fi.	Mật khẩu Wi-Fi mà bạn đang cố gắng kết nối không chính xác. <ul style="list-style-type: none"> Tìm mạng Wi-Fi được kết nối với điện thoại thông minh của bạn và xóa nó, sau đó đăng ký thiết bị của bạn trên LG ThinQ.
	Dữ liệu di động cho điện thoại thông minh của bạn đang bật. <ul style="list-style-type: none"> Tắt Dữ liệu di động của điện thoại thông minh của bạn và đăng ký thiết bị bằng mạng Wi-Fi.
	Tên mạng không dây (SSID) được cài đặt không chính xác. <ul style="list-style-type: none"> Tên mạng không dây (SSID) phải là sự kết hợp giữa chữ và số tiếng Anh. (Không sử dụng ký tự đặc biệt.)
	Tần số của bộ định tuyến không phải là 2,4 GHz. <ul style="list-style-type: none"> Chỉ hỗ trợ tần số bộ định tuyến 2,4 GHz. Đặt bộ định tuyến không dây ở mức 2,4 GHz và kết nối thiết bị với bộ định tuyến không dây. Để kiểm tra tần số bộ định tuyến, hãy kiểm tra với nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc nhà sản xuất bộ định tuyến.
	Khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến quá xa. <ul style="list-style-type: none"> Nếu khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến quá xa, tín hiệu có thể yếu và sự kết nối có thể không được định cấu hình chính xác. Di chuyển vị trí của bộ định tuyến để gần với thiết bị.

Khi gọi cho trung tâm dịch vụ

Những trường hợp cần gọi bộ phận dịch vụ

Nếu thiết bị xảy ra một trong những trường hợp sau, vui lòng gọi bộ phận dịch vụ.

- Xảy ra bất kỳ điều gì bất thường như mùi khét, tiếng ồn lớn, v.v.;
 - Tắt thiết bị và ngắt cầu dao.
 - Tuyệt đối không cố gắng tự sửa hoặc khởi động lại thiết bị.
- Dây nguồn chính quá nóng hoặc bị hỏng.
- Mã lỗi được tạo bằng chức năng tự chẩn đoán.
- Nước rò rỉ từ thiết bị ngay cả khi độ ẩm ở mức thấp.
- Công tắc bất kỳ, cầu dao (an toàn, tiếp đất) hoặc cầu chì không hoạt động bình thường.

LƯU Ý

- Người dùng phải kiểm tra và vệ sinh định kỳ để tránh thiết bị hoạt động kém.
- Trong những trường hợp liên quan đến các tình huống và hoàn cảnh bất thường hoặc đặc biệt, việc bảo dưỡng chỉ được do nhân viên bảo dưỡng được đào tạo thực hiện.

Ghi nhớ

